

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 BÀI 11:**KHÍ QUYỂN, SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT**

Câu 1: Tính chất rất nóng (kí hiệu: T) là khối khí

- A. cực B. ôn đới. C. chí tuyến. D. xích đạo.

Câu 2: Vào mùa đông, gió mùa Đông Bắc (khối khí ôn đới lục địa) đem không khí lạnh đến nước ta. Khối khí này có kí hiệu là

- A. Pm. B. Pe. C. Am. D. Ac.

Câu 3: Trong tầng đối lưu, trung bình lên cao 100m nhiệt độ không khí giảm

- A. 0,4 độ B. C. 0,8 độ C. C. 0,6 độ D. 1 độ C.

Câu 4: Biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ trên bề mặt trái đất biến thiên theo chiều hướng

- A. Tăng dần từ xích đạo đến chí tuyến. B. Tăng dần từ xích đạo lên cực.
C. Giảm dần từ chí tuyến lên cực. D. Giảm dần từ xích đạo lên cực.

Câu 5: Phát biểu nào sau đây không đúng với sự phân bố nhiệt độ theo vĩ độ địa lí?

- A. Nhiệt độ trung bình năm cao nhất là ở chí tuyến,
B. Nhiệt độ trung bình năm tăng từ xích đạo về cực.
C. Biên độ nhiệt độ năm thấp nhất ở khu vực xích đạo.
D. Biên độ nhiệt độ năm tăng từ xích đạo về hai cực.

Câu 6: Ý nào sau đây không đúng với sự phân bố nhiệt độ không khí theo lục địa và đại dương?

- A. Lục địa có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất. B. Lục địa có nhiệt độ trung bình năm cao nhất.
C. Biên độ nhiệt năm ở lục địa nhỏ. D. Biên độ nhiệt năm ở đại dương nhỏ.

Câu 7: Nhiệt lượng do Mặt Trời mang đến bề mặt trái đất, lớn nhất ở

- A. Xích đạo. B. Chí tuyến. C. Vòng cực. D. Cực.

Câu 8: Nguồn nhiệt chủ yếu cung cấp cho không khí ở tầng đối lưu là

- A. do các phản ứng hóa học từ trong lòng đất.
B. do hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.
C. do khí quyển hấp thụ trực tiếp từ bức xạ mặt trời.
D. nhiệt của bề mặt trái đất được mặt trời đốt nóng.

Câu 9: Frông khí quyển là bề mặt ngăn cách

- A. giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
B. giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí hình thành.
C. giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.
D. giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

Câu 10: Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 200 lớn hơn ở xích đạo là do

- A. góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 200 lớn hơn.
B. không khí ở vĩ độ 200 trong, ít khí bụi hơn.
C. bề mặt trái đất ở vĩ độ 200 trơ trụi và ít đại dương.
D. tầng khí quyển ở vĩ độ 200 mỏng hơn.

Câu 11: Ở mỗi bán cầu, từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí

- A. Chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo. B. Cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo.
C. Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực. D. Cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.

Câu 12: Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ hơn lục địa vì

- A. đại dương là nơi chứa nước nên mát mẻ hơn lục địa.
B. bề mặt các lục địa ngời lên nhận được nhiều nhiệt hơn đại dương.
C. đất hấp thụ nhiệt nhanh hơn nhưng tỏa nhiệt cũng nhanh hơn nước.
D. độ cao trung bình của các lục địa lớn hơn độ cao trung bình của các đại dương.

Câu 13: Khối khí xích đạo có tính chất là

- A. lạnh. B. rất nóng. C. rất lạnh. D. nóng ẩm.

Câu 14: Khối khí nào sau đây không phân biệt thành kiểu lục địa và kiểu hải dương?

- A. Chí tuyến. B. Xích đạo. C. Cực. D. Ôn đới.

Câu 15: Không khí nằm ở hai bên frông có sự khác biệt cơ bản về

- A. tính chất lí học. B. tính chất hóa học. C. hướng chuyển động. D. mức độ ô nhiễm.

Câu 16: Vào nửa sau mùa hạ, gió mùa Tây nam (khối khí xích đạo hải dương) vào nước ta gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên. Khối khí này có kí hiệu là

- A. Tm.. B. Am. C. Em. D. Pm.

Câu 17: Nhiệt độ không khí trong tầng đối lưu có được là do

- A. năng lượng từ các phản ứng hóa học trong lòng đất.
B. khí quyển hấp thụ trực tiếp từ bức xạ mặt trời.
C. hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.
D. nhiệt của bề mặt trái đất được mặt trời đốt nóng.

Câu 18: Biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ trên bề mặt trái đất biến thiên theo chiều hướng

- A. giảm dần từ xích đạo đến chí tuyến sau đó tăng dần từ chí tuyến lên cực.
B. tăng dần từ xích đạo lên cực.
C. giảm dần từ xích đạo lên cực.
D. tăng dần từ xích đạo đến chí tuyến, sau đó giảm dần từ chí tuyến lên cực.

Câu 19: Thứ tự từ xích đạo về cực là các khối khí

- A. Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực. B. Xích đạo, ôn đới, chí tuyến, cực.
C. Xích đạo, cực, ôn đới, chí tuyến. D. Xích đạo, chí tuyến, cực, ôn đới.

Câu 20: Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ hơn lục địa vì

- A. Bề mặt lục địa trời lên nhận nhiều nhiệt hơn đại dương.
B. Đất hấp thụ nhiệt và tỏa nhiệt nhanh hơn nước.
C. Nhiệt độ trung bình của lục địa lớn hơn đại dương.
D. Đại dương là nơi chứa nước nên mát mẻ hơn lục địa.

Câu 21: rông địa cực (FA) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí

- A. xích đạo và chí tuyến. B. chí tuyến và ôn đới.
C. ôn đới và cực. D. cực và xích đạo.

Câu 22: Vào mùa hạ dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho nhiều vùng ở nước ta dải hội tụ nhiệt đới được hình thành do sự tiếp xúc của 2 khối khí là

- A. ôn đới hải dương và chí tuyến hải dương.
B. chí tuyến hải dương và chí tuyến lục địa.
C. chí tuyến hải dương và xích đạo hải dương.
D. xích đạo hải dương bán cầu Bắc và xích đạo hải dương bán cầu Nam.

Câu 23: Bán cầu Nam có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn ở bán cầu Bắc là do

- A. diện tích lục địa lớn hơn, góc nhập xạ lớn hơn, có mùa hạ dài hơn.
B. mùa hạ dài hơn, diện tích đại dương lớn hơn, góc nhập xạ nhỏ hơn.
C. diện tích đại dương lớn hơn, thời gian chiếu sáng trong năm ít hơn.
D. thời gian chiếu sáng trong năm dài hơn, có diện tích lục địa lớn hơn.

Câu 24: Gió Mậu Dịch (khối khí chí tuyến hải dương) tác động vào nước ta quanh năm. Khối khí này có kí hiệu là

- A. Pe. B. Ac. C. Am. D. Pm.

Câu 25: Ý nào không phải là nguyên nhân làm cho xích đạo có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn chí tuyến?

- A. Xích đạo là vùng có ít địa hình núi cao.
B. Xích đạo quanh năm có góc nhập xạ lớn nhất.
C. Xích đạo có diện tích lục địa nhỏ, đại dương lớn.

D. Xích đạo là vùng có nhiều rừng.

Câu 26: Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là

- A. Tầng ion. B. Tầng giữa. C. Tầng đối lưu. D. Tầng bình lưu.

Câu 27: Khí quyển là

- A. quyển chứa toàn bộ chất khí.
B. khoảng không gian bao quanh Trái Đất.
C. lớp không khí có độ dày khoảng 500 km.
D. lớp không khí bao quanh Trái Đất, chịu ảnh hưởng của vũ trụ.

Câu 28: Mặt ngăn cách khối khí ôn đới và chí tuyến được gọi là

- A. Frông nội chí tuyến. B. hội tụ nhiệt đới. C. Frông địa cực. D. Frông ôn đới.

Câu 29: Vào mùa hạ nước ta, dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho nhiều vùng được hình thành do sự tiếp xúc của 2 khối khí

- A. chí tuyến hải dương và chí tuyến lục địa. B. xích đạo hải dương của cả hai bán cầu.
C. ôn đới hải dương và chí tuyến hải dương. D. chí tuyến hải dương và xích đạo hải dương.

Câu 30: Phát biểu nào sau đây không đúng với frông?

- A. Có frông nóng và frông lạnh. B. Hai bên khác biệt về nhiệt độ.
C. Là nơi có nhiều loạn thời tiết, D. Hướng gió hai bên giống nhau

Câu 31: Ở mỗi bán cầu, từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí

- A. Cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo. B. Cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.
C. Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực. D. Chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo.

Câu 32: Vào mùa đông, đi trước gió mùa đông bắc (khối khí hậu ôn đới lục địa P_c) đem không khí lạnh tràn vào nước ta là

- A. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến (frông ôn đới F_P).
B. bề mặt tiếp xúc giữa 2 khối khí xích đạo ở hai bán cầu (dải hội tụ nhiệt đới).
C. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.
D. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới (frông địa cực F_A).

Câu 33: Khu vực nào có nhiệt độ trung bình năm cao nhất?

- A. Xích đạo. B. Chí tuyến. C. Ôn đới. D. Cực.

Câu 34: Khối khí có đặc điểm "lạnh" là

- A. Khối khí xích đạo. B. Khối khí cực. C. Khối khí chí tuyến. D. Khối khí ôn đới.

Câu 35: Khối khí có đặc điểm rất nóng là

- A. Khối khí cực. B. Khối khí chí tuyến. C. Khối khí ôn đới D. Khối khí xích đạo.

Câu 36: Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ đông và bờ Tây các lục địa do

- A. hai bờ Đông và Tây của lục địa có góc chiếu của Tia bức xạ mặt trời khác nhau.
B. chế độ gió thổi ở hai bờ Đông và Tây các lục địa khác nhau.
C. hai bờ Đông và Tây của các lục địa có độ cao khác nhau.
D. ảnh hưởng của các dòng biển nóng và lạnh ở hai bờ Đông và Tây khác nhau.

Câu 37: Nhiệt lượng Mặt Trời mang đến bề mặt Trái Đất luôn thay đổi theo vĩ độ là do

- A. mặt đất bức xạ càng mạnh khi lên cao. B. mặt đất nhận nhiệt nhanh.
C. góc chiếu của tia bức xạ. D. mặt đất tỏa nhiệt nhanh.

Câu 38: Bức xạ mặt trời trong quá trình tới bề mặt trái đất được phân chia thành nhiều bộ phận chiếm tỉ lệ lớn nhất là bộ phận

- A. tới khí quyển số lại phản hồi và không gian.
B. được bề mặt trái đất hấp thụ.
C. tới bề mặt trái đất rồi lại phản hồi và không gian.
D. được khí quyển hấp thụ

Câu 39: Dải hội tụ nhiệt đới được hình thành ở nơi tiếp xúc của hai khối khí

- A. đều là nóng ẩm, có hướng gió ngược nhau. B. có tính chất vật lí và hướng khác biệt nhau,
C. có tính chất lạnh ẩm và hướng ngược nhau. D. cùng hướng gió và cùng tính chất lạnh khô.

Câu 40: Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20° lớn hơn ở xích đạo là do

- A. Bề mặt trái đất ở vĩ độ 20° trơ trụi và ít đại lượng hơn bề mặt trái đất ở xích đạo.
B. Tầng khí quyển ở vĩ độ 20° mỏng hơn tầng khí quyển ở xích đạo.
C. Góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20° lớn hơn ở xích đạo.
D. Không khí ở vĩ độ 20° trong hơn không khí ở xích đạo.

Câu 41: Nguyên nhân làm cho nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa là do ảnh hưởng

- A. lục địa. B. dòng biển. C. vĩ độ địa lí. D. địa hình.

Câu 42: Frông khí quyển là

- A. bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành..
B. về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.
C. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.
D. bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

Câu 43: Frông ôn đới (FP) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí

- A. xích đạo và chí tuyến. B. chí tuyến và ôn đới.
C. ôn đới và cực. D. cực và xích đạo.

Câu 44: Thành phần chính trong không khí là khí

- A. Ô xi. B. Hơi nước. C. Cacbonic. D. Nitơ.

Câu 45: Frông là mặt ngăn cách giữa hai

- A. khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lí. B. khu vực cao áp khác biệt nhau về trị số áp.
C. dòng biển nóng và lạnh ngược hướng nhau. D. tầng khí quyển khác biệt nhau về tính chất.

Câu 46: Khu vực nào có biên độ nhiệt năm cao nhất trên Trái Đất?

- A. Xích đạo. B. Hàn đới. C. Chí tuyến. D. Ôn đới.

Câu 47: Phát biểu nào sau đây không đúng với các khối khí?

- A. Tính chất của các khối khí luôn ổn định khi di chuyển.
B. Khối khí ở đại dương khác với khối khí ở trên lục địa.
C. Nguồn nhiệt ẩm quy định tính chất của các khối khí.
D. Các khối khí ở vĩ độ khác nhau có tính chất khác nhau.

Câu 48: Càng lên cao nhiệt độ càng giảm vì

- A. càng lên cao không khí càng loãng bức xạ mặt đất càng mạnh.
B. càng lên cao không khí càng loãng bức xạ Mặt trời càng giảm.
C. càng lên cao lượng mưa càng lớn làm giảm nhiệt.
D. càng lên cao gió thổi càng mạnh lên càng lạnh.

Câu 49: Cùng một ngọn núi, hướng sườn nào nhận lượng bức xạ Mặt Trời cao?

- A. Hướng ngược chiều tia bức xạ tại khu vực chân núi.
B. Hướng cùng chiều tia bức xạ tại khu vực chân núi.
C. Hướng ngược chiều tia bức xạ.
D. Hướng cùng chiều tia bức xạ.

Câu 50: Vào nửa sau mùa hạ đi trước gió mùa tây nam (khối khí xích đạo hải dương) đem mưa vào nước ta là

- A. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới (frông địa cực FA).
B. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến(frông ôn đới FP).
C. bề mặt tiếp xúc giữa hai khối khí xích đạo ở hai bán cầu (dải hội tụ nhiệt đới).
D. bề mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.

ĐÁP ÁN

1	C	11	C	21	C	31	C	41	B
2	B	12	C	22	D	32	A	42	B
3	C	13	D	23	C	33	B	43	B
4	B	14	B	24	D	34	D	44	D
5	B	15	A	25	A	35	B	45	A
6	C	16	C	26	C	36	D	46	A
7	A	17	D	27	D	37	C	47	A
8	D	18	D	28	D	38	B	48	A
9	A	19	A	29	B	39	A	49	C
10	C	20	B	30	D	40	A	50	C